TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-HN&GĐ	Y, ngày 03 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST/HNGĐ, Ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm N1, xã N2, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Phan Thanh T2 - sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm N1, xã N2, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2023 là hoàn T2 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T1 và anh Phan Thanh T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T1 và anh Phan Thanh T2 thỏa thuận thuận tình ly hôn

- Về quan hệ con chung: chị T1 và anh T2 thống nhất có 2 con chung Phan Gia H – sinh ngày 13/6/2017 và Phan Hoàng Q – sinh ngày 05/11/2019. Anh chị thống nhất 2 con chung cho chị Nguyễn Thị T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Phan Thanh T2 cấp dưỡng nuôi con. Anh T2 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

- Về tài sản: chị Nguyễn Thị T1 và anh Phan Thanh T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận chị Nguyễn Thị T1 phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000639 ngày 15 tháng 02 năm 2023 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho chị Nguyễn Thị T1 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã N2
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hiền